TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **66**/2023/QĐST-DS	*Bắc Từ Liêm, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng.

Địa chỉ: Số 117 Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Bà Thái Hương – Chức vụ Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thanh Tùng – Tổng giám đốc Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng (Theo Quyết định ủy quyền số: 99/UQ ngày 28/5/2018);

Đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Tạ Văn Hùng - Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền: 92/2022/UQ-TGĐ ngày 24/5/2022);

- *Bị đơn*: + Anh Đoàn Xuân A, sinh năm 1984;

+ Chị Trần Thị B, sinh năm 1988;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố số 1, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trịnh Thị C, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn Đồng Lý, thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên;

+ Chị Đoàn Thị Hồng D, sinh năm 1986; địa chỉ: Khu tập thể địa chất, xã Mai Lâm, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Anh Đoàn Xuân A và chị Trần Thị B nợ Ngân hàng (viết tắt Ngân hàng) theo Hợp đồng tín dụng số HY002406/2017/HĐTD-BacABank ngày 30/12/2017 tạm tính đến ngày 04/8/2023 số tiền là: 1.083.449.602 đồng (*Một tỷ, không trăm, tám mươi ba triệu, bốn trăm bốn mươi chín nghìn, sáu trăm linh hai đồng*), trong đó nợ gốc là 600.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 737.102 đồng, lãi quá hạn là: 482.712.500 đồng.

2.2. Các bên thống nhất về thời gian và phương thức trả nợ như sau:

Anh Đoàn Xuân A và chị Trần Thị B phải thanh toán toàn bộ tiền nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng trong thời gian:

+ Từ ngày 01/9/2023 đến ngày 30/11/2023 anh A, chị B thanh toán số tiền 200.000.000 đồng.

+ Từ ngày 01/12/2023 đến ngày 28/02/2024 anh A, chị B phải thanh toán tiếp số tiền 200.000.000 đồng.

+ Từ ngày 01/3/2024 đến ngày 30/5/2024 anh A, chị B thanh toán toàn bộ dư nợ còn lại cho Ngân hàng.

Kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, anh Đoàn Xuân A và chị Trần Thị B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và toàn bộ lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ của anh A và chị B. Tài sản đảm bảo là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 64, tờ bản đồ số 13, diện tích 752 m^2, địa chỉ: thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BD026221, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH – 00914 do UBND huyện Kim Động cấp ngày 22/8/2013 cho bà Trịnh Thị C). Trong trường hợp tài sản đảm bảo không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông anh Đào Xuân A và chị Trần Thị B vẫn phải có nghĩa vụ trả hết phần nợ còn thiếu cho Ngân hàng.

Anh Đoàn Xuân A và chị Trần Thị B phải tiếp tục thanh toán số tiền lãi

phát sinh trên toàn bộ dư nợ gốc còn lại theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa các bên kể từ ngày 05/8/2023 cho đến ngày anh A và chị B tất toán xong khoản vay tại Ngân hàng.

3. Về Án phí: Anh Đào Xuân A và chị Trần Thị B chịu toàn bộ tiền 22.251.744 (*Hai mươi hai triệu, hai trăm năm mươi mốt nghìn, bảy trăm bốn mươi bốn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng số tiền 20.200.000 (*Hai mươi triệu hai trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2020/0043586 ngày 28/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Quang